

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**  
**MÔN: TIN HỌC, LỚP 6; THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 phút**

| TT          | Chương/<br>chủ đề                             | Nội dung/đơn vị<br>kiến thức                                                           | Mức độ nhận thức |              |            |           |          |              |              |              | Tổng %<br>điểm |
|-------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------|--------------|------------|-----------|----------|--------------|--------------|--------------|----------------|
|             |                                               |                                                                                        | Nhận biết        |              | Thông hiểu |           | Vận dụng |              | Vận dụng cao |              |                |
|             |                                               |                                                                                        | Số câu           | Thời<br>gian | Số câu     | Thời gian | Số câu   | Thời<br>gian | Số câu       | Thời<br>gian |                |
| 1           | Chủ đề:<br>Máy tính<br>và cộng<br>đồng        | Nội dung 1: Thông<br>tin và dữ liệu<br>(4 tiết)                                        | 4                | 6            | 4          | 12        | 2        | 8            |              |              | 60 %<br>(3 đ)  |
|             |                                               | Nội dung 2: Biểu<br>diễn thông tin và<br>lưu trữ dữ liệu<br>trong máy tính<br>(2 tiết) | 2                | 3            | 2          | 6         |          |              | 1            | 5.5          | 30 %<br>(3 đ)  |
| 2           | Chủ đề:<br>Mạng<br>máy tính<br>và<br>Internet | Nội dung 1: Mạng<br>máy tính<br>(1 tiết)                                               | 1                | 1.5          | 1          | 3         |          |              |              |              | 10 %<br>(1 đ)  |
| Tổng        |                                               |                                                                                        | 7                | 10.5         | 7          | 21        | 2        | 8            | 1            | 5.5          | 10 đ           |
| Tỉ lệ %     |                                               |                                                                                        | 35%              |              | 35%        |           | 20%      |              | 10%          |              | 100%           |
| Tỉ lệ chung |                                               |                                                                                        | 70%              |              |            |           | 30%      |              |              |              | 100%           |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**  
**MÔN: TIN HỌC LỚP: 6**

| TT | Chương/<br>Chủ đề                        | Nội dung/Đơn vị kiến thức                                         | Mức độ đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Số câu hỏi theo mức độ nhận thức |            |          |              |
|----|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------|----------|--------------|
|    |                                          |                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Nhận biết                        | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| 1  | <b>Chủ đề:<br/>Máy tính và cộng đồng</b> | Nội dung 1: Thông tin và dữ liệu                                  | <b>Nhận biết:</b><br>- Phân biệt được thông tin với vật mang tin. (C1)<br>- Nhận biết được sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu. (C2)<br>- Nêu được các bước cơ bản trong xử lí thông tin (C3,4)<br><b>Thông hiểu:</b><br>- Nêu được ví dụ minh hoạ về mối quan hệ giữa thông tin và dữ liệu.(C8,9)<br>- Nêu được ví dụ minh hoạ tầm quan trọng của thông tin (C10,11)<br><b>Vận dụng:</b><br>- Giải thích được máy tính và các thiết bị số là công cụ hiệu quả để thu thập, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin. Nêu được ví dụ minh hoạ cụ thể. (C1,2) | 4                                | 4          | 2        |              |
|    |                                          | Nội dung 2. Biểu diễn thông tin và lưu trữ dữ liệu trong máy tính | <b>Nhận biết:</b><br>- Biết được bit là đơn vị nhỏ nhất trong lưu trữ thông tin (C5)<br>- Nêu được tên và độ lớn (xấp xỉ theo hệ thập phân) của các đơn vị cơ bản đo dung lượng thông tin: Byte, KB, MB, GB, quy đổi được một cách gần đúng giữa các đơn vị đo lường này (C6)<br><b>Thông hiểu:</b><br>- Giải thích được có thể biểu diễn thông tin chỉ với                                                                                                                                                                                               | 2                                | 2          |          | 1            |

|                    |                                              |                                         |                                                                                                                                                                                            |             |             |             |             |
|--------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|
|                    |                                              |                                         | hai kí hiệu 0 và 1(C12,13)<br><b>Vận dụng cao:</b><br>Xác định được khả năng lưu trữ của các thiết bị nhớ thông dụng như đĩa quang, đĩa từ, đĩa cứng, USB, CD, thẻ nhớ,... <b>(C3)</b>     |             |             |             |             |
| 2                  | <b>Chủ đề:<br/>Mạng máy tính và Internet</b> | Nội dung 1: Giới thiệu về mạng máy tính | <b>Nhận biết:</b><br>- Nêu được khái niệm và lợi ích của mạng máy tính. (C7)<br><b>Thông hiểu:</b><br>- Nêu được ví dụ cụ thể về trường hợp mạng không dây tiện dụng hơn mạng có dây.(C14) | 1           | 1           |             |             |
| <b>Tổng</b>        |                                              |                                         |                                                                                                                                                                                            | <b>7 TN</b> | <b>7 TN</b> | <b>2 TL</b> | <b>1 TL</b> |
| <b>Tỉ lệ %</b>     |                                              |                                         |                                                                                                                                                                                            | <b>35%</b>  | <b>35%</b>  | <b>20%</b>  | <b>10%</b>  |
| <b>Tỉ lệ chung</b> |                                              |                                         |                                                                                                                                                                                            | <b>70%</b>  |             | <b>30%</b>  |             |

|                                                         |                 |                                                                                                                                                                                           |                            |                        |
|---------------------------------------------------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------------------|
| TRƯỜNG THCS<br>LỚP:.....<br>HỌ VÀ TÊN HỌC SINH<br>..... |                 | Thứ    ngày    tháng    năm 2022<br><b>ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I</b><br><b>Môn: TIN – LỚP 6 – NH: 2022 – 2023</b><br><b>Thời gian làm bài: 45 phút</b><br><b>(Không kể thời gian phát đề)</b> |                            |                        |
| <u>Điểm</u>                                             | <u>Giám thi</u> | <u>Giám khảo</u>                                                                                                                                                                          | <u>Lời phê của thầy cô</u> | <u>Tổ trưởng duyệt</u> |
|                                                         |                 |                                                                                                                                                                                           |                            |                        |

*Giáo viên ra đề: Lê Thị Thân Thương*

**PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)**

**Câu 1:** Công cụ nào sau đây không phải là vật mang tin?

- A. Giấy.                      B. Cuộn phim.                      C. Thẻ nhớ.                      D. Xô, chậu.

**Câu 2:** Phương án nào sau đây là thông tin?

- A. Các con số thu thập được qua cuộc điều tra dân số.  
 B. Kiến thức về phân bố dân cư.  
 C. Phiếu điều tra dân số.  
 D. Tập lưu trữ tài liệu về điều tra dân số.

**Câu 3:** Các hoạt động xử lí thông tin gồm:

- A. Đầu vào, đầu ra.  
 B. Thu nhận, xử lí, lưu trữ, truyền.  
 C. Nhìn, nghe, suy đoán, kết luận.  
 D. Mở bài, thân bài, kết luận

**Câu 4:** Các thao tác lập luận, giải thích, phân tích, phán đoán, tưởng tượng,... của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lí thông tin?

- A. Thu nhận.                      B. Lưu trữ.                      C. Xử lí.                      D. Truyền.

**Câu 5:** Dữ liệu được máy tính lưu trữ dưới dạng:

- A. Thông tin.                      B. dãy bit.                      C. Số thập phân.                      D. Các kí tự.

**Câu 6:** Bao nhiêu bit tạo thành 1 byte?

- A. 8                      B. 9                      C. 32                      D. 36

**Câu 7:** Trong các nhận định sau, nhận định nào không phải là lợi ích của việc sử dụng mạng máy tính?

- A. Giảm chi phí khi dùng chung phần cứng.  
 B. Người sử dụng có quyền kiểm soát độc quyền đối với dữ liệu và ứng dụng của riêng họ.  
 C. Giảm chi phí khi dùng chung phần mềm.  
 D. Cho phép chia sẻ dữ liệu, tăng hiệu quả sử dụng.

**Câu 8:** Xem bản tin dự báo thời tiết như hình 1, bạn Khoa kết luận: “Hôm nay, trời có mưa”. Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Bản tin dự báo thời tiết là dữ liệu, kết luận của Khoa là thông tin.  
 B. Bản tin dự báo thời tiết là thông tin, kết luận của Khoa là dữ liệu.  
 C. Những con số trong bản tin dự báo thời tiết là thông tin  
 D. Bản tin dự báo thời tiết và kết luận của Khoa đều là dữ liệu.



**Câu 9:** Trong giờ học, thầy giáo đang ghi nội dung bài tập lên bảng. Em hãy cho biết lúc này các chữ viết trên bảng đóng vai trò là:

- A. Thông tin      B. Dữ liệu      C. Vật mang tin      D. Cả A và B.

**Câu 10:** Nghe bản tin dự báo thời tiết “Ngày mai trời có thể mưa”, em sẽ xử lý thông tin và quyết định như thế nào (thông tin ra)?

- A. Mặc đồng phục.      B. Đi học mang theo áo mưa.  
C. Ăn sáng trước khi đến trường.      D. Hẹn bạn Trang cùng đi học.

**Câu 11:** Phát biểu nào sau đây **đúng** về lợi ích của thông tin?

- A. Có độ tin cậy cao, đem lại sự hiểu biết cho con người.  
B. Đem lại hiểu biết cho con người, không phụ thuộc vào dữ liệu.  
C. Có độ tin cậy cao, không phụ thuộc vào dữ liệu.  
D. Đem lại hiểu biết và giúp con người có những lựa chọn tốt.

**Câu 12:** Một bit được biểu diễn bằng

- A. Một chữ cái.      B. Một kí hiệu đặc biệt.      C. Kí hiệu 0 hoặc 1      D. Chữ số bất kì.

**Câu 13:** Trong các địa chỉ dưới đây địa chỉ nào là địa chỉ thư điện tử?

- A. [mylinh96@gmail.com](mailto:mylinh96@gmail.com)      B. Athanhnga96  
C. [www.vnexpress.net](http://www.vnexpress.net)      D. [www.dantri.com.vn](http://www.dantri.com.vn)

**Câu 14:** . Phát biểu nào sau đây không chính xác?

- A. Mạng không dây thuận tiện cho người di chuyển nhiều.  
B. Mạng không dây dễ dàng lắp đặt hơn vì không cần khoan đục và lắp đặt đường dây  
C. Mạng không dây thường được sử dụng cho các thiết bị di động như máy tính bảng, điện thoại, ...  
D. Mạng không dây nhanh và ổn định hơn mạng có dây.

### **PHẦN TỰ LUẬN: (3 điểm)**

**Câu 1:** Quá trình xử lý thông tin trong máy tính gồm vào những hoạt động nào?

|  |
|--|
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Câu 2:** Máy tính hay con người làm tốt hơn các hoạt động thu nhận, lưu trữ, xử lý và truyền thông tin? Nêu ví dụ cụ thể để giải thích?

|  |
|--|
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Câu 3:** Đổi 3MB = ? KB

|  |
|--|
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |



**ĐÁP ÁN VA BIỂU ĐIỂM :**

**A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)**

| Câu    | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
|--------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|----|----|----|
| Đáp án |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |    |    |
| Câu    |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |    |    |
| Đáp án |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |    |    |

**B. THỰC HÀNH (3 điểm)**

| Bài | Đáp án | Biểu điểm |
|-----|--------|-----------|
|     |        |           |